

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 495/2022/TLST-HNGĐ ngày 10/11/2022, về việc: Tranh chấp hôn nhân và gia đình, giữa:

Nguyên đơn: Anh **Nguyễn Tiến T**, sinh năm 1988.

Bị đơn: Chị **Nguyễn Thị Huyền T**, sinh năm 1989.

Đều trú tại: Thôn Ngải Cầu, xã An Khánh, huyện Hoài Đức, TP. Hà Nội.

Căn cứ Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 24; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và điểm 1.1 phần II mục A Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16/11/2022;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16/11/2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh **Nguyễn Tiến T** và chị **Nguyễn Thị Huyền T**.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Anh T và chị T xác nhận có 04 con chung là: Nguyễn Thị Hương T, sinh ngày 21/8/2009; Nguyễn Ngọc H, sinh ngày 01/6/2014; Nguyễn Tiến Minh H, sinh ngày 08/12/2019 và Nguyễn Tiến Nhật H, sinh ngày 08/12/2019.

Giao anh T trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng 02 con chung là Nguyễn Thị Hương T và Nguyễn Ngọc H, kể từ khi quyết định có hiệu lực pháp luật cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác;

Giao chị T trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng 02 con chung là Nguyễn Tiến Minh H và Nguyễn Tiến Nhật H, kể từ khi quyết định có hiệu lực pháp luật cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác;

Anh T và chị T không phải cấp dưỡng nuôi con chung, kể từ khi quyết định có hiệu lực pháp luật cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Anh T và chị T có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản chung: Anh T và chị T không yêu cầu giải quyết, nên không xét.

2.3. Về công nợ: Anh T và chị T xác nhận không có nên không xét.

2.4 Về án phí: Anh Nguyễn Tiến T tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng), được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), theo Biên lai thu số AA/2020/0016108 ngày 11/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội. Trả lại anh T 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

THẨM PHÁN

- Các đương sự;
- TAND TP Hà Nội;
- VKSND H.Hoài Đức;
- Chi cục THADS H.Hoài Đức;
- UBND x.AK, h.HĐ, HN; (GCNKH số 148, quyển số 01 ngày 07/11/2008);
- Lưu hồ sơ.

Phạm Thị Lan Anh

